TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2020/HS-ST.
Ngày: 04/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Vũ Văn Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số 02/2020/QĐ-TA ngày 25/02/2020 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; Tên gọi khác: L gù; Sinh năm: 1994; tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Liên gia X, tổ dân phố Y, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12;

Con ông Nguyễn Văn C (đã chết); con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955, hiện trú: Tổ dân phố Y, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Gia đình bị cáo có 06 anh, chị em ruột, bị cáo là con út; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 03 (Ngày 14/8/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số: 239/2015/HSST); ngày 29/4/2016, chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 19/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 09 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số: 61/2017/HSST); ngày 22/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 13/6/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số: 142/2018/HSST); ngày 28/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống).

Nhân thân: Ngày 24/4/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian là 21 tháng (Quyết định số 57/2018/QĐ-TA).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2020 đến ngày 19/01/2020 chuyển tạm giam, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột - *Có mặt.*

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm: 1987 - (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Liên gia Z, tổ dân phố Y, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Thái Đình Tr, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Duy Kh

2. Chị Nguyễn Thị Mai H

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Bà Nguyễn Thị Kim Nh

Địa chỉ: Liên gia M, tổ dân phố Y, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L là đối tượng nghiện chất ma túy và đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Vào khoảng 09 giờ ngày 13/01/2020, L điều khiển xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 47B2-472.45 đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn phường X, thành phố B, tìm người dân nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Khi đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị Kim O tại địa chỉ: Liên gia Z, tổ dân phố Y, phường X, thành phố B, L thấy cửa nhà khóa bên ngoài, không có người trông coi, xung quanh vắng người qua lại và L biết nhà chị O có nuôi gà, nên điều khiển xe mô tô chạy vào và dựng xe trong sân nhà, rồi đi đến khu vực chuồng gà phía bên trái của căn nhà theo hướng từ ngoài vào. Tại đây, L thấy trong chuồng gà có 03 con gà giống Minh Dư, lông màu đỏ - đen và 01 con gà Chọi lông màu đen, nên nảy sinh ý định trộm cắp cả bốn con gà. Sau đó, L lấy một chiếc bao xác rắn đựng vỏ trấu gần chuồng gà, rồi lén lút trèo vào trong chuồng gà đuổi bắt được một con gà giống Minh Dư lông màu đỏ - đen cho vào trong bao, mang bỏ gần cửa chuồng gà rồi tiếp tục đuổi bắt ba con gà còn lại thì bị chị Nguyễn Thị Kim Nh (là chị gái của chị O) phát hiện nên L cầm chiếc bao bên trong có một con gà trèo ra ngoài để tẩu thoát nhưng con gà trong bao bị xổng ra ngoài thì bị chị Nh truy hô cùng quần chúng nhân dân bắt giữ L giao cho Công an phường X, thành phố B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xanh, biển số: 47B2-472.45, số máy

5C64078479, số khung 5C6408Y078479 và 01 chiếc bao xác rắn màu xám, kích thước (60x100)cm để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 07/KLĐG, ngày 20/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 03 con gà trống Minh Dư, có tổng trọng lượng 7,9 kg, trị giá: 7,9kg x 80.000 đồng/kg = 632.000 đồng;

- 01 con gà Chọi nặng 1,5 kg, trị giá: 1,5 kg x 110.000 đồng/kg = 165.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 797.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 52/CT-VKS TP.BMT ngày 21/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Văn L, về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nói trên.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã luận tội, phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- *Các biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 46 BLHS.

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Tr 01 chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xanh, biển số: 47B2-472.45; trả cho chị O đối với 01 chiếc bao xác rắn màu xám, kích thước (60x100)cm.

Bị cáo L không tranh luận, bào chữa gì thêm, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo L khai nhận: Khoảng 09 giờ, ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại địa chỉ: Liên gia Z, tổ dân phố Y, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Văn L đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, đã lén lút trộm cắp 03 con gà trống Minh Dư và 01 con gà Chọi, tổng trị giá 797.000 đồng của chị Nguyễn Thị Kim O thì bị phát hiện bắt quả tang.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 52/CT-VKS TP.BMT ngày 21/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Với nhân thân có tiền án chưa được xóa án tích và hành vi lén lút trộm cắp tài sản với tổng trị giá tài sản là 797.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm".

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và làm mất ổn định trị an xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, không ai được chiếm đoạt. Song do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi, bản tính lười lao động, bị cáo L đã lén lút trộm cắp tài sản của chị O. Xét thấy bị cáo có 3 tiền án chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

trong khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc bao xác rắn màu xám, kích thước (60x100)cm là tài sản của chị O nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị O là phù hợp nên cần chấp nhận. Hiện chị O không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xanh, biển số: 47B2-472.45, số máy 5C64078479, số khung C6408Y078479 là của anh Thái Đình Tr cho L mượn để đi lại nhưng anh Tr không biết L sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Tr là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Đối với các hành vi và đối tượng khác liên quan trong vụ án:

Đối với anh Thái Đình Tr là người cho L mượn chiếc xe mô tô nhưng anh Tr không biết việc L sử dụng để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý, là phù hợp.

Đối với đối tượng bán ma túy cho L sử dụng, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên tách ra khỏi nội dung vụ án để tiếp tục xác minh xử lý sau; đồng thời Công an TP. Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn L** (L Gù) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn L: **01 *(một)* năm 03 *(ba)* tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 13/01/2020.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 46 Bộ luật hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim O 01 chiếc bao xác rắn màu xám, kích thước (60x100)cm và trả lại cho anh Thái Đình Tr 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu amaha Sirius, màu trắng xanh, biển số: 47B2-472.45, số máy 5C64078479, số khung C6408Y078479 *(đã thi hành xong)*.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS; Áp dụng khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

** Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.*

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký, đóng dấu)

VŨ VĂN ĐỨC